



CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Tổ chức vào lúc 08h00, ngày 28 tháng 4 năm 2022

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
07h30 - 08h00	- Đón tiếp, đăng ký, phát tài liệu cho cổ đông	Ban tổ chức
08h00 - 08h30	- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần. - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự. - Giới thiệu và mời Chủ tọa, Thư ký đại hội lên làm việc. Bầu Ban kiểm phiếu.	Ban tổ chức
08h30 - 08h40	Thông qua chương trình đại hội và các quy chế	Chủ tọa
08h40 - 09h45	Báo cáo các nội dung: 1. Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2021 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022. 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, NK 2018-2022. Kế hoạch hoạt động năm 2022 và NK mới. 3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021, NK 2018-2022. Kế hoạch hoạt động năm 2022 và NK mới. 4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, GD điều hành năm 2021. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, GD điều hành năm 2022. 5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021. 6. Tờ trình thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty (tại khoản 1, Điều 4). 7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. 8. Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027.	Ban điều hành Chủ tọa TrB kiểm soát Ban điều hành Ban điều hành Ban điều hành TrB kiểm soát Chủ tọa
09h45 - 10h15	- Đại biểu cấp trên phát biểu và đáp từ (nếu có). - Thảo luận các nội dung và biểu quyết thông qua.	Chủ tọa
10h15 - 10h30	Đại hội nghỉ giải lao (làm công tác kiểm phiếu)	BTC, BKP
10h30 - 11h25	- Công bố kết quả kiểm phiếu. - HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới họp bầu ra CT, TrB - Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội	Ban kiểm phiếu HĐQT, BKS Thư ký
11h25 - 11h30	Bế mạc đại hội	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC

Số: 122 /TB-VBC

TP Vinh, ngày 07 tháng 04 năm 2022

THÔNG BÁO
V/v Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh (VBC) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 như sau:

- 1. Thời gian:** Vào lúc 08h00, thứ 5 ngày 28/04/2022.
- 2. Địa điểm:** Hội trường tầng 3, Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh - Số 18, Đường Phong Định Cảng, Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An.
- 3. Chương trình đại hội:** Thực hiện các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định và các nội dung khác (nếu có).
- 4. Tài liệu đại hội:** Thông báo mời được gửi bằng phương thức đảm bảo cho Quý cổ đông theo địa chỉ đã đăng ký. Tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên, mẫu Giấy ủy quyền, Giấy xác nhận tham dự, phiếu biểu quyết..., được đăng tải tại Website <http://www.nhuabaobivinh.com>. Quý cổ đông có thể truy cập theo đường dẫn nêu trên để nghiên cứu và tải về.
- 5. Đăng ký tham dự:** Để công tác tổ chức được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận hoặc Giấy ủy quyền qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp chậm nhất vào **17h00, ngày 26/04/2022** về địa chỉ: Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh - Số 18, đường Phong Định Cảng, Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An (người nhận ông Nông Phúc Cường, thư ký HĐQT; SĐT: 0977511979). Hoặc gửi qua địa chỉ Email: npctnvn@gmail.com

* **Lưu ý:** Đề nghị Quý cổ đông thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, tài liệu trên website của VBC: <http://www.nhuabaobivinh.com>

Các cổ đông tham dự đại hội vui lòng mang theo bản gốc Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân; Thông báo mời họp; Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền) theo mẫu đính kèm để đăng ký.

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến dự đầy đủ, đúng giờ và tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn phòng, chống dịch covid-19.

Rất hân hạnh được đón tiếp!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nông Quang Việt

Số: 124/TTr-HĐQT

TP Vinh, ngày 17 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021,
chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự báo thị trường năm 2022.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Nội dung	ĐVT	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	1.026.871.148.582	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	Đồng	-	
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	940.398.606.019	
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	86.472.542.563	
5	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	2.721.438.856	
6	Chi phí tài chính	Đồng	12.385.842.770	
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>Đồng</i>	<i>10.956.146.425</i>	
7	Chi phí bán hàng	Đồng	23.459.225.188	
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	17.832.407.486	
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	35.516.505.975	
10	Thu nhập khác	Đồng	70.328.425	
11	Chi phí khác	Đồng	300.277.575	
12	Lợi nhuận khác	Đồng	(229.949.150)	
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	35.286.556.826	
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng	7.174.487.403	
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Đồng	-	
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	28.112.069.423	

17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP	3.748	
----	--------------------------	------	-------	--

1.2. Quyết toán đầu tư:

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục	ĐVT	SL	Đơn giá	Tổng mức đầu tư
1	Máy vắt sủ LongSew Model 81300A1H	Cái	1	99,00	99,00
2	Máy phay kim loại	Cái	1	87,00	87,00
3	Máy vắt sủ (3 cái)	Cái	3	97,00	291,00
4	Máy phô tô	Cái	1	73,00	73,00
5	Lô trắng mờ D (455*1000*2030)	Cái	1	88,00	88,00
6	Làm đường nối cơ sủ 2				224,51
	Tổng cộng:				862,51

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:

2.1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Nội dung	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất	Bao	128.400.000	
2	Giá trị sản xuất	Đồng	950.002.000.000	
3	Doanh thu	Đồng	950.002.000.000	
4	Chi phí	Đồng	915.151.964.946	
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	34.850.035.054	
6	Thuế TN doanh nghiệp	Đồng	7.021.544.611	
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	27.828.490.443	
	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Đồng		
-	Quỹ Đầu tư phát triển	Đồng	9.293.940.266	
-	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	Đồng	6.331.460.177	
-	Trả cổ tức (16%VĐL)	Đồng	11.999.840.000	
-	Trích thưởng BQLĐH	Đồng	203.250.000	
8	Thu nhập bình quân của lao động	Đ/ng/th	9.017.402	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh các nhà máy; bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật; định biên biên chế công ty để HĐQT phê duyệt và giao triển khai thực hiện.

2.2. Kế hoạch đầu tư:

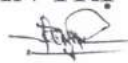
- Tổng dự toán đầu tư:

TT	Danh mục đầu tư	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
1	Máy nén khí (YMT37A)	Cái	1	350.000.000	350.000.000
2	Máy xe chỉ may bao xi măng	"	1	650.000.000	650.000.000
3	Máy làm lạnh (KLSW-080S)	Cái	1	850.000.000	850.000.000
4	Máy dệt 6 thoi khổ nhỏ STALINGER	"	12	345.500.000	4.146.000.000
5	Xe nâng 3 tấn của nhật	Cái	1	550.000.000	550.000.000
6	Máy test UV	"	1	250.000.000	250.000.000
7	Cải tạo bếp ăn Cs2 + cải tạo nhà đa năng Cs1	"			650.000.000
8	Cải tạo lại đường, sân công ty	m2	1.250	850.000	1.062.500.000
9	Xây lại bờ rào công ty	m	100	2.500.000	250.000.000
	Tổng cộng				8.758.500.000

Căn cứ tình hình thị trường và thu xếp nguồn vốn, đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị thực hiện quyết định thời điểm đầu tư theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Ngô Quang Việt

Số: 23 /BC-HĐQT

TP Vinh, ngày 17 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022 Kết quả nhiệm kỳ 2018 - 2022 và phương hướng nhiệm kỳ mới

Kính gửi: Quý vị cổ đông của Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14, ngày 17/6/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nhựa Bao bì Vinh;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2018-2022; kế hoạch hoạt động năm 2022 và nhiệm kỳ mới như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

Tại thời điểm báo cáo Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên. Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ và chấp hành theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ, nội quy, quy chế và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ. Trong năm 2021, HĐQT triển khai những hoạt động chủ yếu sau:

1. Các văn bản chính đã ban hành của HĐQT năm 2021:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	73/NQ-HĐQT	01/3	Thông qua các nội dung tại phiên họp Quý 1/2021 của HĐQT
2	87/NQ-VBC	11/3	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021
3	105/NQ-HĐQT	19/3	Thông qua việc xin gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
4	200/NQ-ĐHĐCĐ	07/5	Thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên 2021
5	208/NQ-HĐQT	12/5	Về việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền
6	112/QĐ-VBC	23/3	V/v Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp máy móc thiết bị gói thầu "Máy kéo sợi PP 600kg/h" thuộc dự án "Đầu tư mở rộng sản xuất"

7	185/QĐ-VBC	27/4	Phê duyệt danh sách ngăn các nhà thầu tham gia đấu thầu hạn chế gói thầu “Máy kéo sợi PP 600kg/h” thuộc dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất”
8	220/QĐ-VBC	20/5	Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về hồ sơ đề xuất kỹ thuật của gói thầu “Máy kéo sợi PP 600kg/h” thuộc dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất”
9	224/QĐ-VBC	23/5	Phê duyệt danh sách xếp hạng các nhà thầu của gói thầu “Máy kéo sợi PP 600kg/h” thuộc dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất”
10	229/QĐ-VBC	26/5	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu “Máy kéo sợi PP 600kg/h” thuộc dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất”
11	264/QĐ-VBC	21/6	Về việc ban hành Điều lệ Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh.
12	265/QĐ-VBC	21/6	Về việc ban hành Quy chế Quản trị nội bộ Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh.
13	266/QĐ-VBC	21/6	Về việc ban hành Quy chế hoạt động HĐQT Công ty CP nhựa, bao bì Vinh.
14	308/BC-HĐQT	20/7	Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng năm 2021
15	416/NQ-HĐQT	13/10	Nghị quyết phiên họp Quý 4/2021
16	480/QĐ-VBC	26/11	Về việc phê duyệt thanh lý tài sản cố định

2. Đánh giá chung kết quả hoạt động của HĐQT:

Mặc dù năm 2021, gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, cạnh tranh về thị trường, nhưng HĐQT đã chỉ đạo, triển khai kế hoạch SXKD, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm giúp Ban điều hành tổ chức hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đặc biệt là đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Ngoài các phiên họp, HĐQT đã thông qua các quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT. Đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

HĐQT thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban điều hành công ty, luôn đảm bảo việc vận hành, quản lý hoạt động SXKD đúng quy định pháp luật và quy chế quản trị nội bộ. Các thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực thuộc thẩm quyền để giám sát, chỉ đạo và đôn đốc Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ sát với các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Các báo cáo tình hình quản trị của Công ty trong năm 2021 được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trên trang thông tin của Công ty đúng quy định.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban điều hành được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty. Việc điều hành SXKD của Ban điều hành không bị cản trở, việc giám sát của HĐQT, Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo các hoạt động của Công ty thực hiện đúng nội dung các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Định kỳ HĐQT thông qua Báo cáo tài chính và Kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, 6 tháng, năm do Ban điều hành báo cáo. Định hướng công tác đảm bảo vốn, thu hồi công nợ, phát triển thị trường và công tác công nghệ chất lượng.

Trong năm 2021, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh đầy đủ, minh bạch. Ban điều hành đã tuân thủ các yêu cầu về trình, duyệt của HĐQT tại các cuộc họp định kỳ và đột xuất. Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày được tuân thủ theo quy trình quản lý.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2022:

Dự kiến trong sáu tháng đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh covid-19 tiếp tục còn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của đơn vị. Giá cả nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng từ đầu năm, thị trường tiêu thụ sản phẩm luôn cạnh tranh cả về chất lượng, tiến độ, giá cả, cơ chế bán hàng... Vì vậy, sản lượng tiêu thụ của Công ty sẽ gặp không ít khó khăn. Những yêu cầu về chỉ tiêu, kế hoạch SXKD, công tác quản lý và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động là những thách thức lớn đang đặt ra cho Công ty. Trước những đặc điểm tình hình nêu trên, HĐQT xác định kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

4.1. HĐQT tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, Ban điều hành trong quan hệ công tác vì lợi ích chung của công ty, của cổ đông với tinh thần trách nhiệm cao nhất và thường xuyên chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn; tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty. Duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý và tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và các nghị quyết trong năm 2022 kịp thời.

4.2. Bám sát chỉ tiêu kế hoạch và nhu cầu thị trường tiêu thụ để ra nghị quyết triển khai thực hiện nhiệm vụ hàng quý, 06 tháng và năm hoặc trong từng trường hợp cụ thể phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

4.3. Phê duyệt và giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung hệ thống định mức KTKT, tổ chức biên chế và định biên Công ty năm 2022.

4.4. Chỉ đạo triển khai công tác đầu tư đảm bảo có hiệu quả, đúng tiến độ, đúng qui định của pháp luật. Tập trung đầu tư các hạng mục thiết yếu cần ưu tiên trước.

4.5. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, vật tư, tài sản Công ty theo các nghị quyết của HĐQT.

4.6. Xem xét, đánh giá việc tuân thủ, chấp hành các nội quy, quy chế, quy định do Công ty ban hành trong hoạt động thực tiễn và công tác triển khai thực hiện các nghị quyết.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2018-2022:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đã bầu ra HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2022 gồm 05 thành viên.

Đến ngày 30/03/2020, Đại hội đồng cổ đông bất thường đã tiến hành bầu bổ sung ông Ngô Quang Việt vào Hội đồng quản trị, giữ chức Chủ tịch HĐQT thay ông Phan Trí Nghĩa (có đơn xin từ nhiệm); bầu ông Nguyễn Trung Kiên làm Thành viên HĐQT thay ông Nguyễn Hữu Long (có đơn xin từ nhiệm).

Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh đến thời điểm hiện tại gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Ngô Quang Việt	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Xuân Thọ	Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty
3	Ông Phan Văn Toàn	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
4	Ông Nguyễn Trung Kiên	Thành viên HĐQT
5	Bà Phạm Nguyệt Minh	Thành viên HĐQT

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Giai đoạn từ năm 2018 đến đầu năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động, thiên tai, dịch bệnh có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất tăng mạnh; cạnh tranh về thị trường tiêu thụ gay gắt... ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả của đơn vị.

Các thành viên HĐQT với nhiệm vụ quyền hạn được phân công phù hợp với quy định của Điều lệ, đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tiễn, phát huy những thế mạnh của Công

ty, chỉ đạo và định hướng để Ban điều hành hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các hoạt động sản xuất kinh doanh đều lấy khách hàng làm trọng tâm. Các chiến lược, kế hoạch phát triển thị trường, cách thức quản lý... được chú trọng, triển khai kịp thời. Tăng trưởng bình quân hàng năm từ 2018 đến 2021: Sản lượng là 3,2 %; Doanh thu là 6,9%; Cổ tức là 16,5%.

3. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hằng năm. Nhiệm kỳ qua, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả thực hiện các mục tiêu đã đề ra theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản cụ thể như sau:

3.1. Một số chỉ tiêu chính:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Vốn điều lệ	74,999	74,999	74,999	74,999
2	Sản lượng (triệu bao)	124,47	127,48	122,46	128,41
3	Doanh thu và TN khác	932.205	991.438	917.818	1.029.662
4	Lợi nhuận trước thuế	35.041	36.158	35.101	35.287
5	Lợi nhuận sau thuế	27.877	28.478	27.669	28.112
6	Lãi cơ bản /CP (đồng)	3.717	3.797	3.689	3.748
7	Cổ tức (%)	12	18	18	18
8	Thu nhập bquân (đ/ng/th)	8.587.635	8.950.195	9.394.319	9.838.683

3.2. Về công tác đầu tư:

Trong nhiệm kỳ qua Công ty đã đầu tư tăng năng lực sản xuất và thay thế một số máy móc thiết bị đã sử dụng nhiều năm bị hư hỏng xuống cấp; tổng giá trị đầu tư là 58 tỷ đồng; trong đó đã hoàn thành và đưa vào sử dụng dây chuyền sản xuất bao xi măng dán đáy, máy in, máy dệt và một số máy móc thiết bị khác.

Trong cả nhiệm kỳ, Công ty luôn tăng trưởng, phát triển ổn định, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, chất lượng sản phẩm vẫn luôn được duy trì tốt, khẳng định được uy tín và thương hiệu trên thị trường, tiếp tục khẳng định vị thế, hình ảnh, thương hiệu của VBC.

3.3. Tình hình quản trị công ty:

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT chấp hành đầy đủ quy chế hoạt động, ngoài các phiên họp định kỳ, HĐQT thường xuyên bàn bạc, thảo luận, thống nhất qua các cuộc họp bất thường, qua trao đổi điện thoại, trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời thông qua các vấn đề và ban hành các nghị quyết, quyết định về đầu tư, nhân

sự, định hướng về sản xuất kinh doanh; ban hành và sửa đổi, bổ sung đầy đủ các quy chế về quản trị nội bộ, điều lệ công ty, tổ chức bộ máy... giúp cho Công ty hoạt động ngày càng quy củ, nề nếp.

3.4. Công tác giám sát Ban điều hành và cán bộ quản lý:

HĐQT giám sát Ban điều hành công ty thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Trong nhiệm kỳ qua, Ban điều hành dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong điều kiện sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn.

4. Phương hướng hoạt động HĐQT nhiệm kỳ mới:

Dự kiến những năm tiếp theo, tình hình thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp; giá cả nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng, thị trường tiêu thụ sản phẩm luôn cạnh tranh cả về chất lượng, tiến độ, giá cả, cơ chế bán hàng... Vì vậy, sản lượng tiêu thụ của Công ty sẽ gặp không ít khó khăn. Những yêu cầu về chỉ tiêu, kế hoạch SXKD, công tác quản lý và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động là những thách thức lớn đang đặt ra cho Công ty. Trước những đặc điểm tình hình nêu trên, HĐQT xác định kế hoạch hoạt động trong nhiệm kỳ mới như sau:

4.1. Các chỉ tiêu chính: Trong nhiệm kỳ mới, VBC phấn đấu giữ được mức tăng trưởng bình quân doanh thu, lợi nhuận từ 6-7%; mức trả cổ tức đạt trên 18%. Đảm bảo đầy đủ việc làm, thu nhập lương, thưởng, quyền lợi cho người lao động.

4.2. Về công tác thị trường: Trong bối cảnh thị trường xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh, VBC đã triển khai các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ khách hàng, tăng doanh thu. Phân tích đối thủ cạnh tranh và xây dựng, lập phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng sản phẩm tốt để thu hút khách hàng, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tăng cường mạnh mẽ công tác Marketing, chăm sóc khách hàng, nghiên cứu sản phẩm mới, mở rộng phạm vi tiếp thị, quảng bá hình ảnh sản phẩm đến khách hàng trong và ngoài nước.

4.3. Về công tác đầu tư: Tiếp tục rà soát, sắp xếp các hạng mục theo mức độ ưu tiên về đầu tư, tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm đưa vào phục vụ hoạt động sản xuất.

4.4. Công tác quản trị công ty:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, hoàn thiện và nâng cấp các phần mềm đang khai thác song song với đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý mới. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, sửa đổi bổ sung ban hành kịp thời hệ thống quy chế pháp lý nội bộ phù hợp với mô hình quản trị và tình hình thực tế của công ty.

Tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn lại bộ máy phù hợp với thực tế. Theo đó, các phòng ban chức năng của Công ty ngày càng được rà soát để chuyên môn hoá nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Triển khai áp dụng các mô hình quản lý sản xuất hiện đại.

Tổ chức đánh giá hiệu quả công việc đối với từng cá nhân, đi kèm với hiệu quả công việc là lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ khác. Kịp thời tuyên dương công khai những cá nhân, tập thể có thành tích tốt để khen thưởng, tạo động lực để người lao động cống hiến được ghi nhận.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và hoạt động nhiệm kỳ 2018-2022 của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Quang Việt

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2022
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa, Bao Bì Vinh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Nhựa, Bao Bì Vinh;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhựa, Bao Bì Vinh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban trong năm 2021 và cả nhiệm kỳ 2018 - 2022 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**I. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Tại thời điểm Báo cáo, BKS gồm 3 thành viên; trong đó Trưởng ban làm việc chuyên trách tại công ty, các thành viên khác làm việc kiêm nhiệm. Hoạt động của BKS luôn tuân thủ và chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nội quy, Quy chế và Nghị quyết của ĐHĐCĐ khi thực thi nhiệm vụ. Năm 2021 BKS đã thực thi những hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành khi thực thi nhiệm vụ;
- Giám sát việc tuân thủ và chấp hành công tác quản lý sử dụng vốn, tài sản tại công ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ và đánh giá tính hợp lý, chính xác của số liệu; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và một số tài liệu khác (khi cần);
- Tổ chức và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

II. Kết quả đánh giá, thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Qua thẩm định số liệu báo cáo tài chính và kết quả hoạt động SXKD của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế (iCPA); BKS thống nhất với kiểm toán về kết quả như sau:

1. Kết quả hoạt động SXKD

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	%TH/KH	So với cùng kỳ 2020
I	Sản lượng sản xuất	Tr.bao	126,870	128,409	101,2%	104,9%
II	Tổng Dthu và TN khác	Tr.đ	930.005	1.029.662	110,4%	112,2%
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	34.500	35.287	102,3%	100,5%
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	27.566	28.112	102,0%	101,6%
V	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	9.387.525	9.838.683	104,8%	104,7%

2. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TÀI SẢN	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	348.984.588.026	320.823.195.428
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	446.301.484	2.936.211.418
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	236.233.167.173	220.327.440.344
III. Hàng tồn kho	109.768.729.289	96.459.404.563
IV. Tài sản ngắn hạn khác	2.536.390.080	1.100.139.103
B. Tài sản dài hạn	85.056.611.250	102.462.586.117
I. Tài sản cố định	81.390.385.179	98.493.062.487
II. Tài sản dở dang dài hạn		
III. Tài sản dài hạn khác	3.666.226.071	3.969.523.630
Tổng tài sản	434.041.199.276	423.285.781.545
NGUỒN VỐN	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. Nợ phải trả	291.825.066.904	289.803.053.070
I. Nợ ngắn hạn	284.833.043.033	277.164.216.160
II. Nợ dài hạn	6.992.023.871	12.638.836.910
B. Vốn chủ sở hữu	142.216.132.372	133.482.728.475
I. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	74.999.720.000	74.999.720.000
II. Thặng dư vốn cổ phần	1.449.994.545	1.449.994.545
III. Cổ phiếu quỹ	(120.000)	(120.000)
IV. Quỹ đầu tư phát triển	37.654.468.404	29.364.244.491
V. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	28.112.069.423	27.668.889.439
Tổng nguồn vốn	434.041.199.276	423.285.781.545

3. Tình hình tài chính của Công ty:

- Khả năng sinh lời của công ty ở mức cao:
 - + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu là 35,5%;
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu (ROE) là 25,42%;
 - + Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.625 đồng/CP.
- Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của công ty ở mức an toàn:
 - + Khả năng thanh toán tổng quát là 1,49 lần;
 - + Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,23 lần;
 - + Khả năng thanh toán nhanh là 0,84 lần;
 - + Hệ số nợ phải/trên vốn CSH: 2,05 lần.

4. Tình hình quản lý sử dụng vốn và tài sản

Công tác quản lý sử dụng vốn và tài sản tại công ty được thực hiện tương đối chặt chẽ, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát huy có hiệu quả. Công tác thu hồi công nợ luôn được quan tâm chú trọng, công nợ của khách hàng được theo dõi chi tiết theo

từng đối tượng, cuối năm tiến hành đối chiếu theo đúng quy định; các khoản nợ phải thu khó đòi được trích lập dự phòng đảm bảo theo chế độ.

- Công nợ phải thu:

Dư nợ đầu năm: 219.230.679.203 đồng

Dư nợ cuối kỳ: 229.227.490.272 đồng; trong đó:

Nợ trong hạn: 229.109.175.753 đồng

Nợ quá hạn 6T đến 1 năm: 0 đồng

Nợ quá hạn từ 1 đến 2 năm: 0 đồng

Nợ quá hạn từ 2 đến 3 năm: 118.314.519 đ (Cty mía đường Nông Công)

Nợ quá hạn trên 3 năm: 0 đồng

- Công nợ phải trả (người bán):

Số dư đầu năm: 101.988.271.691 đồng

Số dư cuối kỳ: 127.717.939.280 đồng; trong đó:

Nợ trong hạn: 127.717.939.280 đồng

Nợ quá hạn 6T đến 1 năm: 0 đồng

Nợ quá hạn từ 1 đến 2 năm: 0 đồng

Nợ quá hạn từ 2 đến 3 năm: 0 đồng

Nợ quá hạn trên 3 năm: 0 đồng

- Nợ vay:

Số dư đầu năm: 152.603.384.518 đồng

Số dư cuối kỳ: 125.902.571.405 đồng; trong đó:

Vay ngắn hạn: 118.922.450.478 đồng

Vay dài hạn: 6.980.120.927 đồng

- Dự phòng nợ phải thu khó đòi:

Số dư đầu năm: 331.335.160 đồng

Số dư cuối kỳ: 82.820.163 đồng;

- Về công tác đầu tư: Năm 2021 Công ty đã thực hiện 06 hạng mục đầu tư, tổng số tiền là 0,862 tỷđ, đạt 3,6% KH năm gồm: 4 máy vắt sỏ, 1 máy phay kim loại, 1 máy phô tô, 1 lô tráng và đường nội bộ cơ sở 2; đã đàm phán và ký hợp đồng mua 1 máy kéo sợi 600 kg/h - Stalinger (theo NQuyết ĐHQĐ phê duyệt), với tổng trị giá hợp đồng là 684.320 EUR; dự kiến trong quý I năm 2022 sẽ tiến hành lắp đặt chạy thử;

- Tiền lương, thù lao của HĐQT, BĐH và người quản lý khác:

Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 0;

Phụ cấp Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (20% lương GD): là 6,50 trđ/tháng

Phụ cấp TV HĐQT (15% lương GD): Thực hiện là 4,86 triệu đồng/tháng

Tiền lương của Giám đốc: Thực hiện là 32,5 triệu đồng/ tháng.

Tiền lương TBKS chuyên trách: Thực hiện là 25,82 triệu đồng /tháng

Phụ cấp TV Ban kiểm soát (15% lương KTT): Thực hiện là 3,86 triệu đồng/tháng

Tiền lương và phụ cấp của người quản lý tăng 4% so với KH, theo tỷ lệ tăng lợi nhuận;

III. Kết quả giám sát hoạt động quản trị và điều hành năm 2021

Năm 2021 mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, dẫn tới việc các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ bị gián đoạn, lưu thông hàng hóa gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty đã có nhiều nỗ lực cố gắng, linh hoạt trong công tác điều hành và tổ chức

sản xuất, nhạy bén trong công tác thị trường nên đã hoàn thành tốt mục tiêu kép về SXKD và phòng chống dịch; các chỉ tiêu cơ bản đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc luôn tuân thủ thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế Công ty; các Nghị quyết của ĐHĐCĐ luôn được Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Cơ quan Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời; nội bộ Công ty đoàn kết thống nhất.

Về công tác tài chính, kế toán; Cơ bản chấp hành nguyên tắc, chế độ tài chính kế toán và những quy định của Pháp luật hiện hành. Hệ thống báo cáo tài chính được lập theo mẫu biểu quy định. Các chế độ tiền lương, tiền thưởng của người lao động được thanh toán đầy đủ, đúng hạn; công tác đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh thực phẩm luôn được quan tâm chu đáo. Đơn vị đã chấp hành nghiêm nghĩa vụ thu nộp ngân sách Nhà nước;

Tồn tại, hạn chế: Công tác thu hồi công nợ tuy đã có nhiều cố gắng, tuy nhiên công nợ phải thu cuối năm vẫn còn cao tiềm ẩn rủi ro về tài chính;

Một số quy chế quản lý nội bộ đã cũ nhưng chưa được công ty bổ sung, sửa đổi kịp thời cho phù hợp với thực tế và quy định hiện hành;

B. HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Đại hội đồng cổ đông lần này là Đại hội kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty; trong đó nhân sự Ban kiểm soát có một lần thay đổi, đó là tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Đại hội đã miễn nhiệm ông Đinh Xuân Cường do chuyển công tác và bổ nhiệm ông Phạm Đỗ Huy Cường thay thế. Trong nhiệm kỳ hoạt động, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò giám sát của mình, để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Ban kiểm soát xin báo cáo tổng quát kết quả hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2018 - 2022 như sau:

Một số chỉ tiêu chính:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Vốn điều lệ	74,999	74,999	74,999	74,999
2	Sản lượng (triệu bao)	124,2	127,4	122,46	128,4
3	Doanh thu và TN khác	932.205	991.438	917.818	1.029.662
4	Lợi nhuận trước thuế	35.041	36.158	35.101	35.287
5	Lợi nhuận sau thuế	27.877	28.478	27.669	28.112
6	Lãi cơ bản /CP (đồng)	2.951	2.976	2.891	2.625
7	Cổ tức (%)	12	18	18	(Dự kiến) 18
8	Thu nhập bquân (đ/ng/th)	8.587.635	8.950.195	9.394.319	9.838.683

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid 19 kéo dài, nhưng nhìn chung trong cả nhiệm kỳ công ty vẫn luôn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo công ăn việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động;

Về đầu tư; trong nhiệm kỳ qua Công ty đã đầu tư tăng năng lực sản xuất và thay thế một số máy móc thiết bị đã sử dụng nhiều năm bị hư hỏng xuống cấp; tổng giá trị đầu tư là 58 tỷ đồng; trong đó đã hoàn thành và đưa vào sử dụng dây chuyền sản xuất bao xi măng dán đáy, máy in, máy dệt và một số máy móc thiết bị khác;

Ban kiểm soát đánh giá cao sự năng động, nhạy bén và những cố gắng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý và sử dụng vốn cũng như ứng phó kịp thời những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế do dịch bệnh Covid 19 gây ra; trong cả nhiệm kỳ công ty luôn tăng trưởng, phát triển ổn định, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, chất lượng sản phẩm vẫn luôn được duy trì tốt, khẳng định được uy tín và thương hiệu trên thị trường, tạo cơ hội phát triển cho Công ty trong những giai đoạn tiếp theo;

Qua 4 năm nhiệm kỳ hoạt động, Ban kiểm soát luôn nhận được sự tín nhiệm, ủng hộ của quý vị cổ đông, sự phối hợp, cộng tác, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cơ quan của Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

C. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ TỚI

Sau đại hội, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới sẽ hợp phân công nhiệm vụ cụ thể và lập kế hoạch hoạt động của Ban cho cả nhiệm kỳ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban được quy định tại Điều lệ, Nội quy, Quy chế và quy định của Pháp luật; trong đó tập trung:

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ và chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHCĐ khi Hội đồng quản trị, Ban điều hành thực thi các nhiệm vụ;

Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính;

Kiểm tra, xem xét trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, nội quy, quy chế quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

Báo cáo giải trình những kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông khi có yêu cầu...;

Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, các phòng ban trong Công ty, với một mục đích chung là thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2021 và cả nhiệm kỳ 2018 - 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2022.

Xin kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BĐH;
- Lưu: VT, BKS.



Số: 125 /TTr-HĐQT

TP Vinh, ngày 17 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,
Giám đốc điều hành năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành năm 2022**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh

1. Chi phí tiền lương, phụ cấp của HĐQT, BKS, Giám đốc thực hiện trong năm 2021:

Căn cứ số liệu thực tế sau khi đã kiểm toán, chi phí tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

- Chi phí Hội đồng quản trị: 280.889.856 đồng
- Trong đó:
 - + Tiền lương Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 0 đồng.
 - + Phụ cấp HĐQT: 280.889.856 đồng.
- Chi phí Ban kiểm soát: 393.508.382 đồng.
- Trong đó :
 - + Tiền lương TBKS chuyên trách: 309.849.120 đồng.
 - + Phụ cấp ban kiểm soát: 83.659.262 đồng.
- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành: 390.124.800 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, phụ cấp của HĐQT, BKS, Giám đốc năm 2022:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2022, đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức lương và phụ cấp cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty năm 2022 như sau:

- Hội đồng quản trị:
 - + Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 35.100.000 đồng/tháng.
 - + Phụ cấp HĐQT: Chủ tịch không chuyên trách hưởng 20% trên mức lương thực hiện của Giám đốc công ty. Thành viên hưởng 15% trên mức lương thực hiện của Giám đốc công ty.
- Ban kiểm soát:
 - + Tiền lương TBKS chuyên trách: 24.780.000 đồng/tháng.
 - + Phụ cấp BKS: Thành viên hưởng 15% trên mức lương thực hiện của Kế toán trưởng.
- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành: 31.200.000 đồng/tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chi phí tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty năm 2021; kế hoạch chi phí tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty năm 2022 nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Ngô Quang Việt

Số: *26* /TTr-HĐQT

TP Vinh, ngày *07* tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH
V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2021 như sau:

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	28.112.069.423
2	Trích lập các quỹ	14.443.242.233
-	Trong đó:	
+	Quỹ đầu tư phát triển	8.820.828.348
+	Quỹ khen thưởng	1.405.603.471
+	Quỹ phúc lợi	4.216.810.413
3	Chia cổ tức 18%/VĐL	13.499.820.000
4	Thưởng ban quản lý điều hành	169.007.190

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Quang Việt

Số: 129 /TTr-HĐQT

TP Vinh, ngày 17 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội khóa IX thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, đã được Quốc hội khóa IX thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-VBC ngày 28/3/2022 của HĐQT Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Nội dung đang thực hiện	Nội dung sửa đổi mới
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty: 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: - - Mã ngành 2013: Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Chi tiết: Sản xuất, mua bán bao bì PP, PE và các sản phẩm bằng nhựa);	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty: 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: - - Mã ngành 2220: Sản xuất sản phẩm từ plastic;

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Quang Việt

Số: 127/TTr-BKS

TP Vinh, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh;
- Căn cứ vào Hồ sơ năng lực của các đơn vị kiểm toán.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 trong số các đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C:

- Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Quận Đống Đa, Hà Nội

2. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM, CN Hà Nội:

- Địa chỉ: Tầng 24 tòa nhà VIMECO Lô E9 đường Phạm Hùng, TP Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế:

- Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Center Building - Hapulico Complex Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội (Chi nhánh Nghệ An: Tầng 17, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 7, Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An).

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát lựa chọn một trong ba đơn vị trên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Ngọc Sâm

Số: 128 /TB-VBC

TP Vinh, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh;
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua các vấn đề sau:

Theo quy định, tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 sẽ tiến hành bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới (2022-2027) do HĐQT, BKS hiện tại hết nhiệm kỳ. Cụ thể như sau:

I. Hội đồng quản trị:

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT: phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020 và Quy chế bầu cử của VBC.
3. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT: Thực hiện theo khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 12 Điều lệ Công ty.

II. Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là 03 thành viên.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát: phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020 và Quy chế bầu cử của VBC.
3. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát: Thực hiện theo khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 12 Điều lệ Công ty.

III. Cách thức bầu cử:

ĐHĐCĐ tiến hành bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội. Dự thảo Quy chế bầu cử được đăng kèm theo tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên 2022 tại địa chỉ <http://www.nhuabaobivinh.com>

IV. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử:

Người ứng cử/được đề cử phải nộp cho Ban tổ chức Đại hội hồ sơ lý lịch cá nhân gồm:

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử.

- 04 Ảnh chân dung 4x6 (mới chụp không quá 6 tháng); bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học, xác nhận thời gian công tác.

- Sơ yếu lý lịch cá nhân tự khai có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc thủ trưởng cơ quan đơn vị nơi công tác.

- Khai báo, chứng minh số lượng cổ phần sở hữu, cổ phần đại diện; nếu là đại diện cho nhóm cổ đông thì phải nộp bản gốc biên bản họp nhóm theo qui định.

- Bản sao căn cước công dân hoặc hộ chiếu (kèm bản gốc để đối chiếu).

- Thời gian nộp hồ sơ ứng cử, đề cử trước ngày 18/4/2022 về Ban tổ chức theo địa chỉ: số 18 Phong Định Cảng, Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An (người nhận ông Nông Phúc Cường, thư ký HĐQT; SĐT: 0977511979).

Đối với trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông phải cung cấp hồ sơ đề cử/ứng cử cho Ban tổ chức ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đủ điều kiện mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đ/N);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Ngô Quang Việt

Số: /QC-VBC

TP Vinh, ngày tháng 4 năm 2022

“Dự thảo” QUY CHẾ
Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh;
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh thông qua Quy chế làm việc của Đại hội gồm những nội dung như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nhựa bao bì Vinh.

Điều 2. Đối tượng: Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội

Điều 3. Tính hiệu lực: Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh do Trung tâm Lưu ký chứng khoán chốt ngày 31/3/2022.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội:

5.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty.

- Khi tham dự cuộc họp đại hội cổ đông, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết có

ghi sổ cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội.

- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo.

- Cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muợn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội đó để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5. 2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này.

- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

- + Giấy mời tham dự đại hội (nếu có).

- + Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.

- + Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội.

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

- Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a) Ăn mặc lịch sự.

- b) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

- c) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.

- d) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

- e) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- f) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

- g) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội.

- h) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

6.1. Trách nhiệm của Chủ tọa:

- Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nội dung nghị sự, các thể lệ, quy chế được đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số cổ phần chấp thuận.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình đại hội.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình đại hội.

6.2. Quyền của Chủ tọa:

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng chương trình nghị sự.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp.

- Hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- + Địa điểm họp không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
- + Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- + Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Thư ký đại hội:

Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông thông qua. Soạn thảo biên bản họp và Nghị quyết về các vấn đề đó được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

8.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HDQT") Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình CMTND/CCCD hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội.

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

8.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 9. Ban bầu cử/kiểm phiếu:

1. Ban bầu cử/kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2. Ban bầu cử/kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.

3. Ban bầu cử/kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu cho Chủ tọa Đại hội.

4. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử/kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Nội dung tiến hành Đại hội:

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội:

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.

3. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông báo đến cổ đông bằng phương thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty, thời điểm đăng tải Nghị quyết được tính là thời điểm thông báo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đến cổ đông.

Điều 12. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:

1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban tổ chức phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 13. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 14. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký với Chủ tọa Đại hội. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 10 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 15. Biên bản Đại hội:

1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

3. Biên bản Đại hội, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội, bằng phương thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty, thời điểm đăng tải được tính là thời điểm thông báo biên bản của Đại hội đồng cổ đông đến cổ đông.

5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 16. Nghị quyết Đại hội:

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, thông báo tới các cổ đông theo quy định tại khoản 4, Điều 11 của Quy chế này.

Điều 17. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bảy (17) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Số: /QC-VBC

TP Vinh, ngày tháng 3 năm 2022

“Dự thảo” QUY CHẾ
Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh;

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh (VBC) tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của VBC (theo danh sách chốt tại ngày 31/3/2022) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử Hội đồng quản trị (HĐQT) và một phiếu bầu cử Ban kiểm soát (BKS), trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban bầu cử và kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2022-2026

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT.

- Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020 và Quy chế này, cụ thể như sau:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng quản trị: các tiêu chuẩn được quy định tại khoản 2, Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn ứng cử viên vào Ban Kiểm soát:

1. Số lượng Kiểm soát viên được bầu là 03 Kiểm soát viên.

2. Kiểm soát viên phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020 và theo Quy chế này, cụ thể như sau:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

e) Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó;

f) Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông, sở hữu trong thời hạn liên tục 6 tháng trở lên được quyền đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT.

2. Những cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 6 tháng trở lên có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên; từ 20% đến dưới 30% được quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên; từ 30% đến dưới 50% được quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên; từ 50% đến dưới 65% được quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên và nếu từ 65% trở lên được quyền đề cử đủ số ứng cử viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

4. Người ứng cử, được đề cử phải nộp cho Ban tổ chức Đại hội hồ sơ lý lịch cá nhân gồm:

- 04 Ảnh chân dung 4x6 (mới chụp không quá 6 tháng); bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học, xác nhận thời gian công tác.

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc thủ trưởng cơ quan đơn vị nơi công tác.

- Khai báo, chứng minh số lượng cổ phần sở hữu, cổ phần đại diện; nếu là đại diện cho nhóm cổ đông thì phải nộp bản gốc biên bản họp nhóm theo qui định tại điểm 2 Điều này.

- Bản sao căn cước công dân hoặc hộ chiếu (kèm bản gốc để đối chiếu).

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm Kiểm soát viên

1. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 35% đến dưới 70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử đủ số thành viên ban kiểm soát theo quy định.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT, BKS:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT hoặc BKS;

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh;

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;

- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);

- Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;

- Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vĩnh (VBC) chậm nhất trước 10 ngày diễn ra khai mạc Đại hội đồng cổ đông theo địa chỉ sau: 18 Phong Định Cảng, TP Vinh, Nghệ An (Mr Cường thư ký HĐQT; ĐT: 0977511979) hoặc địa chỉ mail: npctnvn@gmail.com.

Trường hợp hồ sơ gửi là bản scan, chụp ảnh thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự Đại hội trước khi Đại hội bắt đầu.

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2022-2026

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên.

Điều 9. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 10. Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách cổ đông Công ty tại ngày 31/3/2022) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Điều 9. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát của VBC sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 02 (hai) phiếu bầu: một (01) Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.

3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã đại biểu, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số kiểm soát viên được bầu của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

*** Bầu thành viên HĐQT:**

$$\begin{array}{lcl} \text{Tổng số phiếu} & = & \text{Tổng số cổ phần có} \\ \text{biểu quyết} & & \text{quyền biểu quyết} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thành viên được} \\ \text{bầu của HĐQT} \end{array}$$

*** Bầu thành viên BKS:**

$$\begin{array}{lcl} \text{Tổng số phiếu} & = & \text{Tổng số cổ phần có} \\ \text{biểu quyết} & & \text{quyền biểu quyết} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thành viên được} \\ \text{bầu của BKS} \end{array}$$

5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

6. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 10. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

c. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT và thành viên BKS;

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo đề Đại hội đồng cổ đông quyết định;

- h. Các nhiệm vụ liên quan khác;
- i. Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 11. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (màu hồng) và 01 phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát (màu xanh) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử và kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

b. Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền điền số “0” hoặc bỏ trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

c. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

d. Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

e. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác.

f. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Ban tổ chức phát ra và/hoặc không có dấu của Công ty;

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 12. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu và thùng phiếu;

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát;

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu

quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 15. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tọa Đại hội và Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022-2026 tại Đại hội cổ đông lần thường niên 2022 của Công ty cổ phần nhựa, bao bì Vinh.

**T/M ĐẠI HỘI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BAO BÌ VINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
Tổ chức vào ngày 28 tháng 4 năm 2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG:

- Họ và tên cổ đông/hoặc người đại diện (đối với tổ chức):
- là người đại diện cổ đông/Tổ chức:
- Số CMTND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp:/...../.....
- Nơi cấp:
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên lạc:
- Số cổ phần sở hữu: cổ phần.
- Số cổ phần phổ thông được ủy quyền (nếu có): cổ phần.
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: (Là số CP sở hữu + số CP được ủy quyền)

II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

1. Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

2. Thông qua kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2018-2022 và phương hướng nhiệm kỳ mới:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2018-2022 và phương hướng nhiệm kỳ mới:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Giám đốc điều hành năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Giám đốc điều hành năm 2022:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

6. Thông qua bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty (khoản 1, Điều 4):

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

8. Thông qua bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

9. Thông qua bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027:

- Tán thành: ☐ - Không tán thành: ☐ - Không có ý kiến: ☐

*** Ghi chú:** Đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

....., ngày tháng năm 2022

NGƯỜI BIỂU QUYẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

C.TY CỔ PHẦN NHỰA, BAO BÌ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(VBC) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-ĐHĐCĐ
“Dự thảo”

TP Vinh, ngày tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần nhựa bao bì Vĩnh;
- Căn cứ Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;
- Căn cứ Biên bản số .../BB-ĐHĐCĐ, ngày .../4/2022 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần nhựa bao bì Vĩnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022:

1. Một số chỉ tiêu đạt được năm 2021:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2021	Kết quả thực hiện	So sánh thực hiện/kế hoạch
1	Doanh thu	Triệu đồng			...%
2	Lợi nhuận	Triệu đồng			...%

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2022:

- Doanh thu: ... triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: ... triệu đồng
- Dự kiến trả cổ tức: ...%/vốn điều lệ
- Tổng dự toán đầu tư: ... triệu đồng

Điều 2. Thông qua kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2018-2022 và phương hướng nhiệm kỳ mới.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2018-2022 và phương hướng nhiệm kỳ mới.

Điều 4. Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành năm 2022:

Cụ thể như sau:

1. Chi phí quyết toán năm 2021:

- Chi phí Hội đồng quản trị: ... đồng

Trong đó:

+ Tiền lương Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: ... đồng.

+ Phụ cấp HĐQT: ... đồng.

- Chi phí Ban kiểm soát: ... đồng.

Trong đó :

+ Tiền lương TBKS chuyên trách: ... đồng.

+ Phụ cấp ban kiểm soát: ... đồng.

- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành: ... đồng.

2. Chi phí hoạt động của năm 2022:

- Hội đồng quản trị:

+ Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 35.100.000 đồng/tháng.

+ Phụ cấp HĐQT: Chủ tịch không chuyên trách hưởng 20% trên mức lương thực hiện của Giám đốc điều hành. Thành viên hưởng 15% trên mức lương thực hiện của Giám đốc điều hành.

- Ban kiểm soát:

+ Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 24.780.000 đồng/tháng.

+ Phụ cấp BKS: Thành viên hưởng 15% trên mức lương thực hiện của Kế toán trưởng.

- Chi phí tiền lương Giám đốc điều hành: 31.200.000 đồng/tháng.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:

Cụ thể như sau:

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	...
2	Trích lập các quỹ	...
-	Trong đó:	
+	Quỹ đầu tư phát triển	...

+	Quỹ khen thưởng	...
+	Quỹ phúc lợi	...
3	Chia cổ tức 18%/VĐL	...
4	Thưởng ban quản lý điều hành	...

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát lựa chọn một trong ba đơn vị sau kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C. Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

2. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM, CN Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 24 tòa nhà VIMECO Lô E9 đường Phạm Hùng, TP Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế. Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Center Building - Hapulico Complex Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội (Chi nhánh Nghệ An: Tầng 17, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 7, Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An).

Điều 7. Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí bầu các ông/bà có tên sau vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027, gồm:

1. Ông...
2. Ông...
3. Ông ...
4. Ông ...
5. Bà...

(Có bản cung cấp thông tin kèm theo)

Điều 8. Thông qua kết quả bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí bầu các ông/bà có tên sau vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, gồm:

1. Ông...
2. Ông...
3. Bà...

(Có bản cung cấp thông tin kèm theo)

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Đại hội đồng cổ đông ủy nhất trí sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ (tại khoản 1, Điều 4) theo ý kiến đề xuất của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số .../TTr-HĐQT, ngày .../4/2022; Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện và ban hành Điều lệ đảm bảo theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 10. Hiệu lực thi hành:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua vào hồi ..., ngày ... tháng 4 năm 2022./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
K/T CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

....., ngày tháng 04 năm 2022

GIẤY XÁC NHẬN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Kính gửi: - Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh
- Ban tổ chức

Tên cổ đông:

Số CMND/CCCD/ĐKKD số:.....

Do Cấp ngày:.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:.....Fax:.....

Là cổ đông của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh, hiện đang sở hữu số cổ phần tại Công ty là:cổ phần (mệnh giá 10.000 VND) tương đương với số tiền..... đồng.

(Bằng chữ:)

Sau khi nghiên cứu tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh. Tôi xin xác nhận tham dự Đại hội.

Mọi chi phí liên quan tới việc tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ do cá nhân tự chịu trách nhiệm./.

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày tháng 04 năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN
Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Kính gửi: - Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh
- Ban tổ chức

Tên cổ đông:
Số CMND/CCCD/ĐKKD số:.....
Do Cấp ngày:.....
Địa chỉ liên lạc:
Điện thoại:.....Fax:.....
Là cổ đông của Công ty cổ phần nhựa bao bì Vinh, hiện đang sở hữu số cổ
phần tại công ty là: cổ phần (mệnh giá 10.000 VND) tương đương
với số tiền..... đồng
(Bằng chữ:)

Bằng Giấy ủy quyền này Tôi/chúng tôi ủy quyền cho:

Ông (Bà):
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....
Do Cấp ngày:.....
Địa chỉ liên lạc:
Là người đại diện thay mặt tôi/chúng tôi thực hiện các quyền và nghĩa vụ
của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần nhựa bao
bì Vinh theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ
đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần nhựa bao Bì Vinh. Người được ủy
quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

Tôi/chúng tôi xin chịu mọi trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam đoan
không khiếu nại, khiếu kiện gì đối với Công ty./.

Bên nhận ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên và
đóng dấu nếu là tổ chức)

Bên ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên và
đóng dấu nếu là tổ chức)